

Bản án số: 424/2025/HS-PT

Ngày: 22-8-2025

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Ngọc Thắng

Các Thẩm phán:

1. Ông Phạm Viết Hùng

2. Ông Ngô Đức Thụ

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Mỹ Phượng – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thủy Tiên – Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 264/2025/HSPT ngày 27 tháng 6 năm 2025 đối với bị cáo Ngô Thanh A do có kháng cáo của bị cáo A đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 125/2025/HS-ST ngày 22-5-2025 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Tòa án nhân dân khu vực 10, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Bị cáo kháng cáo:

Ngô Thanh A, Giới tính: N, sinh năm 1992 tại Bến Tre (nay là tỉnh Vĩnh Long); Nơi đăng ký thường trú: ấp T, xã K, huyện M, tỉnh Bến Tre (nay là xã M, tỉnh Vĩnh Long); Chỗ ở: D Ấp A, xã A, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh); Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Con của ông B1, con của bà B2; Bị cáo có vợ (đã ly hôn) và có 01 người con (sinh năm 2015); Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/4/2024 (có mặt).

- Người bào chữa:

Luật sư Võ Đình Trí D, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố H, làm việc tại Công ty L và Cộng sự, bào chữa cho bị cáo Ngô Thanh A (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 01 giờ ngày 30/4/2024, Công an xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh phối hợp Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Bình Chánh tiến hành kiểm tra cư trú phòng 306, khách sạn D1, địa chỉ D, Ấp D, xã T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là xã T, Thành phố Hồ Chí Minh). Tại thời điểm kiểm tra trong phòng 306 có mặt Đào Nguyễn Thị Bảo K và khi thấy lực lượng Công an kiểm tra, Bảo K hoảng sợ dùng tay ném 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá qua cửa sổ phòng 306 rơi xuống đất thì bị Công an phát hiện tiến hành thu giữ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, bên trong ống thủy tinh (nỏ) trên dụng cụ sử dụng còn một ít tinh thể không màu.

Đào Nguyễn Thị Bảo K khai nhận số tinh thể không màu còn sót lại trong ống thủy tinh mà Bảo K vừa ném xuống là ma túy của Ngô Thanh A cung cấp cho Bảo K, Nguyễn Hoàng T vừa mới sử dụng xong nhưng chưa hết và T cũng đã đi về nhà trước khi Công an đến kiểm tra. Bản thân Bảo K vẫn ở lại phòng 306 để chờ Ngô Thanh A đến tiếp tục sử dụng ma túy thì bị Công an kiểm tra phát hiện như nêu ở trên.

Vào lúc 01 giờ 30 phút ngày 30/4/2024, Ngô Thanh A điều khiển xe máy biển số 71B4 – XX đến trước khách sạn D1 thì Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy kiểm tra và lúc này A dùng tay trái vớt 01 gói nylon chứa tinh thể không màu xuống đất ngay vị trí A dừng xe nhưng đã bị Công an phát hiện. A khai nhận tinh thể trong gói nylon A vừa vớt xuống đất là ma túy đá của A cất giữ để sử dụng cho bản thân nên lực lượng Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với A cùng vật chứng vụ án.

Mở rộng điều tra, lực lượng Công an đã tiến hành mời Nguyễn Hoàng T làm rõ nội dung vụ án.

Tại Cơ quan điều tra, Ngô Thanh A, Đào Nguyễn Thị Bảo K và Nguyễn Hoàng T khai nhận như sau:

- Ngô Thanh A và Đào Nguyễn Thị Bảo K là người yêu. Ngày 26/4/2024, A đến thuê và trả tiền phòng 305 Khách sạn D1, để A và K sống cùng nhau. Bản thân A vừa ở khách sạn chung với K vừa ở phòng trọ tại địa chỉ D, Ấp A, xã A, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh). Do có nhu cầu sử dụng ma túy đá nên tối ngày 28/4/2024 (khi A đang ở phòng trọ tại xã A (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh), A gọi Z cho người thanh niên tên thường gọi “T1” có nickname chữ tiếng H để hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá và người này đồng ý nên hẹn giao dịch mua bán ma túy tại ngã tư Đường số G - đường T thuộc phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường A, Thành phố Hồ Chí Minh). Sau đó, A điều khiển xe máy biển số 71B4–XX đến gặp một người thanh niên (không rõ lai lịch) điều khiển xe hiệu Wave (không rõ biển số) kêu A điều khiển xe đi theo, người thanh niên dẫn A đi qua nhiều hẻm nhỏ (A không nhớ đường) rồi dừng lại và đưa A 01 gói

nylon chứa ma túy đá, A đưa người thanh niên 500.000 đồng. Sau khi mua ma túy, A điều khiển xe máy đi đến phòng 305 khách sạn D1 và tại khách sạn, A điện thoại cho T2 (không rõ lai lịch) kêu T2 mang dụng cụ sử dụng ma túy lên phòng 305 khách sạn D1 2 cho A thì T2 đồng ý. Tiếp sau đó T2 mang nỏ thủy tinh lên phòng, lấy chai nhựa, quét ga làm thành bộ dụng cụ sử dụng ma túy, sau khi làm xong thì T2 đi về. Sau đó, A lấy gói ma túy đổ một ít vào trong nỏ, dùng quét gas nấu ma túy lên để A và Kỳ cùng sử dụng. Sau khi sử dụng ma túy xong, A cầm số ma túy còn lại đi về phòng trọ ở xã A, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh), còn Bảo K vẫn ở lại phòng 305 khách sạn D1 2 nhưng đến sáng ngày 29/4/2024, do máy lạnh phòng 305 khách sạn bị hư nên K báo quản lý chuyển qua phòng 306 để ở và K đã mang theo bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

- Đến khoảng 22 giờ ngày 29/4/2024, khi A đang ở phòng trọ ở xã A (nay là phường B) thì K sử dụng Zalo nickname “Con Báo Của Cậu Cả” của K gọi cho A hỏi có “đồ” (ma túy) không thì A trả lời có nên K rủ A mang ma túy lên khách sạn chơi và A đồng ý. Khi A chuẩn bị đi thì K gọi lại nói có Nguyễn Hoàng T đến chơi và kêu A đưa ma túy cho T mang sang cho K trước. Khoảng 30 phút sau T đến phòng trọ của A thì A lấy 01 túi nylon chứa ma túy đưa cho T để mang qua cho K. Sau khi nhận 01 gói nylon chứa ma túy, T mang đến phòng 306 khách sạn D1 đưa cho K. Tại phòng 306, K đổ ma túy vào nỏ của bộ D2 sử dụng ma túy, nấu ma túy rồi K và T cùng sử dụng. Sau khi sử dụng ma túy xong, T ra về còn K ở lại phòng chờ A đến tiếp tục sử dụng ma túy thì bị Công an kiểm tra và sợ bị phát hiện nên K lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy ném qua cửa sổ của phòng khách sạn.

- Đến 01 giờ 30 phút ngày 30/4/2024, Ngô Thanh A điều khiển xe máy biển số 71B4 – XX đến trước khách sạn D1, để lên phòng 306 gặp K thì bị Công an kiểm tra, bắt giữ.

- Ngoài ra, K và T còn khai nhận: Khoảng hơn 01 tháng trước ngày K bị bắt (ngày 29/4/2024), tại phòng trọ của K ở xã T (Kỳ không nhớ địa chỉ do đã trả nhà trọ), khi T đến phòng trọ K chơi thì K có rủ T sử dụng ma túy chung tại phòng trọ của K (ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy do K bỏ ra, T không phải trả chi phí gì và cả hai sử dụng ma túy bằng cách lần lượt tự nấu, đốt, hút ma túy).

Kết quả xét nghiệm tìm nhanh chất ma túy đối với A, K, T: dương tính với ma túy loại Methamphetamine.

Kết luận giám định số 5298/KL-KTHS ngày 09/5/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: *01 gói nylon chứa tinh thể không màu thu giữ của Ngô Thanh A là ma túy ở thể rắn có khối lượng 1,9668 gam, loại Methamphetamine.*

Kết luận giám định số 5310/KL-KTHS ngày 08/5/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: *01 đoạn ống thủy tinh*

chứa tinh thể không màu thu giữ của Đào Nguyễn Thị Bảo K là ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,0398 gam, loại Methamphetamine.

Ngày 23/4/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10, Thành phố Hồ Chí Minh) ban hành Cáo trạng số: 151/CT-VKSBC, truy tố bị cáo Ngô Thanh A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và các điểm a, b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015; truy tố bị cáo Đào Nguyễn Thị Bảo K về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015; truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng T về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 125/2025/HS-ST ngày 22/5/2025, Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Tòa án nhân dân khu vực 10, Thành phố Hồ Chí Minh) đã quyết định:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 và các điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Xử phạt bị cáo **Ngô Thanh A** 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 08 (tám) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 10 (mười) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/4/2024.

- Ngoài ra bản án này còn xử phạt bị cáo Đào Nguyễn Thị Bảo K 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù và bị cáo Nguyễn Hoàng T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù cùng về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, đồng thời tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi Tòa án xét xử sơ thẩm, đến ngày 04/6/2025 bị cáo Ngô Thanh A có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Ngô Thanh A khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung bản án sơ thẩm đã thể hiện và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nhận định Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo Ngô Thanh A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 và các điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Nhận thấy mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt bị cáo

là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo Ngô Thanh A và tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ mới để xem xét cho bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Luật sư Võ Đình Trí D trình bày quan điểm bào chữa cho bị cáo Ngô Thanh A: Luật sư đồng ý với tội danh và khung hình phạt mà cấp sơ thẩm đã truy tố, xét xử bị cáo A. Luật sư chỉ đề nghị xem xét đến vai trò là đầu vụ của bị cáo Đ Nguyễn Thị Bảo K về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” nên đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm tuyên bị cáo A mức án đầu khung là 07 năm tù.

- Kiểm sát viên tranh luận cho rằng bị cáo Ngô Thanh A phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” với 02 tình tiết định khung theo khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự nên không có cơ sở để chấp nhận lời đề nghị của Luật sư.

- Tại lời nói sau cùng, bị cáo Ngô Thanh A xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm về chăm sóc mẹ và con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào ngày 26/4/2024, Ngô Thanh A thuê phòng và trả tiền phòng tại khách sạn D1, địa chỉ D, Ấp D, xã T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là xã T, Thành phố Hồ Chí Minh), để Ngô Thanh A và Đào Nguyễn Thị Bảo K cùng ở. Bản thân A vừa ở khách sạn chung với K vừa ở phòng trọ tại địa chỉ D, Ấp A, xã A, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh). Đến ngày 28/4/2025, A cung cấp ma túy và cùng Bảo K sử dụng ma túy với nhau tại phòng 305, khách sạn D1; đến ngày 29/4/2024, A lại tiếp tục cung cấp ma túy cho Bảo K và Nguyễn Hoàng T sử dụng ma túy tại phòng 306, khách sạn D1.

[2] Ngoài ra, vào lúc 01 giờ 30 phút ngày 30/4/2024, Ngô Thanh A điều khiển xe máy biển số 71B4 – 796.39 đến trước khách sạn D1, để lên phòng 306 gặp K thì bị Công an kiểm tra và thu giữ số ma túy của A ma túy cất để sử dụng cho bản thân (qua giám định có khối lượng 1,9668 gam, loại Methamphetamine).

[3] Với các hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã kết luận bị cáo Ngô Thanh A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 và các điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Ngày 22/5/2025 Tòa án xét xử sơ thẩm, đến ngày 04/6/2025 bị cáo Ngô Thanh A có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Xét thấy, đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định nên hợp lệ để xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[5] Xét kháng cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an, an toàn xã hội, do đó cần xử lý nghiêm để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung. Khi lượng hình Hội đồng xét xử còn xem xét đến tính chất của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hoàn cảnh của bị cáo.

[5.1] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo A thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Và Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ này cho bị cáo A.

[5.2] Về nhân thân: bị cáo A có nhân thân tốt.

[5.3] Với hành vi phạm tội, tính chất của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy, mặc dù bị cáo có tình tiết giảm nhẹ như đã nêu trên, nhưng mức án mà Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh đã xử phạt bị cáo trong vụ án này là tương xứng, do đó không chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Điều này cũng là phù hợp với lời đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên tòa phúc thẩm.

[6] Lập luận trên đây là căn cứ để chấp nhận lời trình bày của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và chấp nhận một phần lời trình bày của Luật sư bào chữa cho bị cáo A tại phiên tòa phúc thẩm.

[7] Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Ngô Thanh A phải nộp 200.000 đồng.

[8] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điều 345; điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung các năm 2021, 2025;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ngô Thanh A và giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

2. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm a, điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung các năm 2017, 2024, 2025;

Xử phạt: bị cáo **Ngô Thanh A** 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 08 (tám) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 10 (mười) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/4/2024.

3. Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí tòa án;

Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Ngô Thanh A phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- | | |
|---------------------------------|-----|
| - TAND Tối cao; | (1) |
| - VKSND TP.HCM; | (3) |
| - Viện CT & KS XX tại TP.HCM ; | (1) |
| - P. PV06 - CA TP.HCM; | (1) |
| - Bị cáo; | (1) |
| - Người bào chữa; | (1) |
| - Trại giam; | (1) |
| - Phòng THADS KV10 – TP.HCM; | (1) |
| - TAND KV10 – TP.HCM; | (2) |
| - VKSND KV10 – TP.HCM; | (1) |
| - UBND nơi bị cáo cư trú; | (1) |
| - Sở Tư pháp; | (1) |
| - Lưu, Tòa Hình sự, hồ sơ. (20) | (5) |

Ngô Ngọc Thắng